TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 29 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Khương Minh Trí

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Phương Huỳnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Yến L, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 230 Đại lộ B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Giấy ủy quyền ngày 21 tháng 10 năm 2022; số công chứng 019673, quyển số 10-2022TP/CC-SCC/HĐGD).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985 là chồng của bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1982. Ông Q và bà Q1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ huyện Đ, tỉnh L theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 13/08, quyển số I, cấp ngày 08/12/2008. Sau khi kết hôn, ông Q và bà Q1 sinh sống tại địa chỉ số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Năm 2017, bà Nguyễn Thị

Q1 bỏ nhà đi đâu gia đình không biết. Gia đình ông Q và gia đình bà Q1 đã nhiều lần đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm bà Nguyễn Thị Q1 nhưng không có kết quả.

Nay để giải quyết thủ tục về ly hôn, ông Nguyễn Xuân Q làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị Q1 mất tích.

Tại phiên họp, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Q1 mất tích, không thay đổi hay bổ sung yêu cầu.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu: Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thu thập chứng cứ xác định bà Nguyễn Thị Q1 bỏ địa phương đi không khai báo từ năm 2017. Đồng thời, ông Q giao nộp được chứng cứ chứng minh bà Q1 mất tích nên yêu cầu của ông Q có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Yêu cầu của ông Nguyễn Xuân Q là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bà Q1 có nơi cư trú cuối cùng tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 25, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự thì yêu cầu của ông Q thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu yêu cầu.

[2] Xét đơn yêu cầu của ông Nguyễn Xuân Q, thấy rằng:

Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985 là chồng của bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1982. Ông Q và bà Q1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ huyện Đ, tỉnh L theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 13/08, quyển số I, cấp ngày 08/12/2008. Sau khi kết hôn, ông Q và bà Q1 sinh sống tại địa chỉ số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Năm 2017, bà Nguyễn Thị Q1 bỏ nhà đi đâu gia đình không biết. Gia đình ông Q và gia đình bà Q1 đã nhiều lần đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm bà Nguyễn Thị Q1 nhưng không có kết quả. Ông Q muốn làm thủ tục về ly hôn nên nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị Q1 mất tích là phù hợp Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Biên bản xác minh ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tại Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương: Bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1982 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương từ năm 2009, đến năm 2017 thì bà Q1 bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Xét thấy các giấy tờ, tài liệu ông Q giao nộp để yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Q1 mất tích như: Sổ khẩu khẩu mang tên ông Nguyễn Xuân Q; Giấy chứng nhận kết hôn của ông Q và bà Q1 số 13/08, quyển số I, đăng ký ngày 08/12/2008 tại UBND xã Đ huyện Đ, tỉnh L; Đơn xin xác nhận ngày 19/10/2022, có ký xác nhận của Trưởng khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Hóa đơn Giá trị gia tăng số 00000141 của Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền thông (VOV AMS) ngày 23/02/2023; Hóa đơn Giá trị gia tăng số 436 của Báo Thanh Niên ngày 21/02/2023; 03 số Báo Thanh Niên ra các ngày 18, 19 và 20/2/2023 tin tìm kiếm bà Q1 đều là bản chính nên được xác định là chứng cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trên, Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Bà Nguyễn Thị Q1 đã bỏ địa phương đi từ năm 2017 đến nay không có tin tức xác thực về việc bà Nguyễn Thị Q1 còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Q về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Q1 mất tích.

Từ những nhận định trên xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết việc dân sự có căn cứ nên Tòa chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân Q phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 95, các Điều 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 25, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ điểm Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Nguyễn Xuân Q.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1982; địa chỉ: số 81/8/21E đường N, Tổ 3, Khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương mất tích từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Xuân Q nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002385 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai

theo luật định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND P. P, TP.TDM;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Khương Minh Trí